



Cuốn Chiên Việt
Nam

KHI ĐÔNG MINH THAO CHẠY

Phần II - Chương 6

Cứ sấm mùa Thu

Em không nghe mùa thu,
Lá thu kêu xào xạc,
Con nai vàng ngơ ngác,
Đạp trên lá vàng khô?

("Tiếng thu" - Lưu Trùng Lưu)

Mùa thu là mùa êm đềm, lãng mạn. Nó gây cảm hứng cho biết bao thi sĩ, nhạc sĩ, giúp họ sáng tác nên những vần thơ, ca khúc bất hủ, vượt thời gian.

Cuối hè vào thu năm 1973, tình hình kinh tế, quân sự tại miền Nam có bất ổn. Tình hình thế giới cũng đang diễn biến phức tạp. Những hàng chục triệu công nhân công nghiệp tái thiết đoàn kết di tản tìm kiếm sự sống còn, tình trạng thoái trào kinh tế của năm 1972 có chi phí hàng loạt. Những kinh tế đang bắt đầu có những bước đi trên những nền tảng mới. Chỉ tiêu quan trọng nhất là thúc đẩy: sản xuất đã tăng mức độ tăng trưởng, cao hơn mức 1966 tới 63%. Xuất khẩu bắt đầu vượt lên, và ngân sách bắt đầu tăng nguồn thu nội địa. Bước sang thu, Miền Nam thấy có chút ánh sáng cuối những ngày mùa. Đùng một cái, chiến tranh Do Thái- Ả Rập đột nhiên bùng nổ. Chiến tranh khác gì một trận động đất lớn tới 8 độ Richter, sấm rùng chuyển cơn bão nó đổ đổ. Những Do-thái-Ả Rập xa Việt nam bao nhiêu ngàn dặm, đâu có vấn đề gì?

Chỉ một mà đùng rùng cơn bão nó lại thành ra cú "sấm" đổ đổ, làm xiêu nhà đổ cửa, tan hoang điêu tàn.

Trận chiến Trung Đông

Ngày mùng sáu tháng 10, có tin giao tranh giữa Israel và Ai Cập ở Sinai. Thoạt đầu ai cũng cho là chuyện không quan trọng. Tuy nhiên, nhiều tháng trước, Israel và Ai Cập đã có những yêu cầu nhau nhau. Người ta còn xung đột về đất đai này sang đất đai khác. Chẳng hạn cho dân vô tội, nhân dân của hai nước tranh chấp. Sáu năm trước đó, vào tháng Sáu, 1967 cũng đã có trận chiến: Do Thái chiếm vùng đất Sinai, Cao nguyên Golan (Golan Heights) để đẩy cho Ai Cập mất bài học. Nhưng trong trận này, ngoài hai bên, ít có khác biệt như những cuộc chiến. Không năm đó, quân đội Do Thái đã tấn công, ngày mùng mười tháng mười, Israel có một thắng lợi sau. Do Thái bắt đầu suy nghĩ: khi Ai Cập đâu có dám gây chiến với Israel.

Thế nhưng, sự việc bắt đầu xảy ra. Vào ngày Yom Kippur, mùng sáu tháng 10, năm 1973, khi Ai Cập bắt đầu tấn công. Yom Kippur là ngày quan trọng nhất trong năm của người Do Thái, ngày Lễ Đền Tội "Atonement", một ngày ăn chay, suy ngẫm, cầu nguyện. Ngày đó, giới tinh thần Lễ Tro Lễ Đền Tội Công giáo, là ngày nhắc nhở cho con người rằng mình chỉ là cát bụi và cũng sẽ trở về với cát bụi. Đúng giới tinh thần Do Thái đang cầu kinh, suy gẫm thì quân đội Ai Cập và Syria đã ngỏ lời khai chiến. Từ phía Tây, Ai Cập qua kênh Suez, tràn sang kênh Suez, theo đường Port Said ven biển Địa Trung Hải xuống vùng Vịnh, đánh vào miền Sinai (đất Do Thái chiếm năm 1967). Về phía Tây Bắc, quân đội Syria đánh bọc qua vùng phi quân sự, tiến vào Cao nguyên Golan (cũng là đất chiếm 1967) (1).

Dù đã có tình báo từ hè 1973 là khi Ai Cập chuyển quân về biên giới, Do Thái và Mỹ cố gắng là hợp tác thương lượng để tránh chiến tranh. Tuy nhiên, sự việc xảy ra làm Do Thái lung tung ngay khi Ai Cập lập phòng tuyến vào sâu trên lãnh thổ và Syria vào tới vùng Cao nguyên Golan (2). Từ ngày hai thì Do Thái bắt đầu phản công. Nhưng trận này khác với trận 1967: Ai Cập có hệ thống phòng không SAM do Nga Xô vận chuyển. Trận chiến và bắt đầu thì có ngay cầu không vận tiếp tế cho Ai Cập và Syria. Chẳng trong một ngày, Do Thái thiêu 35 máy bay oanh tạc cơ ném bom và sau ba ngày, số tổn thất đã lên tới 1.000 người trong khi cuộc chiến 1967 chỉ mất 700 người. Lực lượng thiệt hại tiêu hao một phần ba (3).

Do Thái cầu cứu Địch minh

Tiền đây, để so sánh với trận chiến hợp Việt nam cầu hòa yêu cầu Mỹ lúc lâm nguy vào mùa Xuân 1975, ta thử nhìn qua lịch sử xem Mỹ đã hành động như thế nào khi Do Thái bắt đầu tấn công. Trận chiến không thể bì không ngừng, bà Golda Meir, Thủ tướng Do Thái, với vàng cầu cứu Hoa Kỳ. Và Washington phản ứng ngay tức khắc. Tổng thống Nixon liền ra lệnh thay thế toàn bộ quân đội cho Do Thái, và còn hơn thế nữa. Vào lúc đó, Nixon đang mất ăn mất ngủ về vụ Watergate, thế mà sao Hoa Kỳ vẫn có thể hăng hái can thiệp? Đó là vì tuy bản thân ông Nixon đang bị rơi vào những đống sau ông đã có Tổng thống nước ngoài giao kiêm Cố vấn an ninh rất tinh táo và vững mạnh (4). Ông Kissinger này là vị vua đích thực của những Nobel Hòa Bình vì những thành quả Việt nam. Ngay trước mắt, Hoa Kỳ dứt khoát phải chuyển vận và thiết lập đường ống dẫn dầu sang cho Do Thái Thoạt đầu bên Ngũ Giác Đài còn ngần ngại, nhưng chẳng có ba máy bay C-5A chỉ để sang cho quân đội Do Thái thôi. Tổng thống nước ngoài phòng James Schlesinger không lý gì làm hăng say, còn hàng hải là khác. Ông e ngại họ sẽ không hay cho Mỹ vì chính sách của Ai Cập-xô Việt sự trở lại cách này cách khác để đẩy cho Mỹ mất bài học. Kissinger liền vào "méc" với Nixon với thái độ không chấp nhận của Schlesinger. Nixon gọi liền cho ông này và chờ thì lập cầu không vận ngay lập tức để tiếp liền cho Do Thái. "Tôi sẽ chấp nhận tất cả hậu quả, dù khi Ai Cập có quyết giao và cắt cầu đường cung cấp dầu lửa cho Mỹ đi nữa", Nixon trấn an Schlesinger (5).

Chẳng cần Nixon là người không thuê để máy bay vận tải dân sự thì cầu dùng máy bay quân sự: "Làm cách nào thì làm, những người phải cho máy bay cất cánh, và ngay bây giờ".

Schlesinger lo ngäi là näu dùng máy bay quân sä thì có thä bä chä trích là nhäy vào vòng chiän. Dù có chä thä Täng thäng, bên Quäc phòng läi xoay con đäng khác, đó là chä bàn cãi vä viäc phäi dùng máy bay quân sä loäi nào đä chuyän vän.

Đäc bät chuyän này, Kissinger läi vào rä tai ông Nixon.

"Khän kiäp" (Goddamn it), Nixon chäi thä, "häy dùng bät cä loäi nào chúng ta có. Nói väi hä là häy gäi bät cä cái gì có thä bay".

Hoa kä tiäp cäu

Thä là häi ba giä ngày 13 tháng 10, cäu không vän Mä-Do Thái bät đäu: đä loäi phi cä chuyên chä đäc sä đäng: C5-A, C-130, C-141. Mäi ngày có täi 20 chuyän bay chä 1.000 tän viän đäc, quân cä. Trong vòng mäy tuän, có täi 550 chuyän bay, mät cuäc tiäp liäu còn län hän cäu không vän Berlin trong thäi gian 1948-69 (6).

Nhä väy, Hoa kä đã thät häng hái trong viäc tiäp cäu Đäng minh Do Thái, dù räng viäc đó bä chä trích là gián tiäp dính líu täi chiän tranh. Nên nhä läi là vào thäi đäi mä đó, vä Watergate đang bäc hoä nhä núi phun läa, và chính Täng thäng Nixon đang bä đäi u tra. Quyän läc cäa Täng thäng đã xuäng rät thäp.

Lúc đó đä o luät giäi hän "Quyän chiän tranh" cäa Täng thäng (War Power Act) läi đang đäc tranh luän sôi näi và cuäi cùng đã đäc thông qua vào ngày 7 tháng 11. Thä mà, Đäng minh Hoa kä cäa Do Thái thät là chung tình. Lúc có räi loän, dù khó khăn cách mäy cũng cä nhäo vào cäu.

Väi phäng tiän ät, mau lä, Do Thái lên tinh thän và khäi thä công käp thäi. Chä hän ba tuän sau khi chiän tranh bät đäu, khäi ä Räp đã phäi ký Hiäp đänh Ngäng Chiän.

Nhäng ngäng thì cängäng, chä häu quä cäa chiän tranh vùng Vän hä chä mäi bät đäu.

Cú säc näng nhät läi räi ngay Miän Nam

Khäi A Räp läp täc trä đäa mänh mä. Tä Chäc các Quäc gia xuät Cäng Đäu Läa OPEC bä phiäu giäm hän mäc sän xuät đäu thô cung cäp cho thä giäi. Thä là giá xăng nhät trên thä träng quäc tä bäng nhäy vät. Mät thùng đäu thô đang tä 12 đô la, tăng gäp bän. Trâu bò häc nhau, ruäi muäi chät. Các quäc gia khác, nhät là nhäng näc häu tiän đäu phäi gánh chäu häu quä län lao. Bao nhiêu "Kä hoäch ngũ niên" phäi vät sät rác. Vät giá leo thang, läm phát lan tràn khäp näi thì các nän kinh tä ngoài khäi sän xuät đäu läa đäu bä änh häng län. Nhäng thä träng không bä änh häng täc thäi cäa giá đäu läa là ä nhäng näc có quan hä väi Nga Xô, kä cä Bäc Viät. Hä không bä khan hiäm vì Nga Xô vän chä sang läng đäu nhä đäc än đänh häng năm. Và vì phän län là đäu viän trä nên nän kinh tä cäa hä ít bä änh häng vì khäng hoäng

Còn Miän Nam thì ngäc läi, chäu cú "säc" näng nä, täng đäi là näng nhät thä giäi. Không có näc nào bä thiät thäi nhä Miän Nam. Thät khó hiäu. Täi sao läi nhä väy?

Täi Bä Kä hoäch năm đó, chúng tôi đã phân tích tình huäng này hät säc rõ ràng. Có ba lý do chính đäc tóm tät vän gän nhä sau:

thä nhät: nän kinh tä Miän Nam lä thuäc quá nhiäu vào viäc nhäp cäng mät sä sän phäm thuäc vào loäi bä änh häng tăng giá nhiäu nhät nhä xăng, nhät, đäu khí, đäu diesel, gäo, phân bón, đäng, xi măng, sät thép, máy móc, thiät bä. Mäy mät hàng này trung bình tăng giá 80%.

Chúng läi là nhäng hàng chiäm täi gän 40% täng sä nhäp cäng cäa Viät nam;

thä hai: các näc khác tuy phäi mua xăng nhät đät trên thä träng quäc tä, nhäng còn có thä gä đäc phän nào khi chính hä xuät cäng vì giá hàng cäa hä cũng tăng lên theo. Còn ta thì läi khác. Đäc thù cäa mäu đäch Miän Nam lúc đó là nhäp cäng gäp hän nhiäu län xuät cäng. Trong suät thäi chiän chä có nhäp là chính. Năm 1963 là năm cuäi cùng xuät cäng đäc ít gäo (63.000 tän), tä đó chä còn xuät lai rai chút ít nhä cao xu, trà, tôm cá, lông vät, gä quý (xem Chäng 3);

thò ba: nhò p cò ng chiò m tò i mò t phò n ba tò ng sò n phò m quò c gia. Có nghĩa là khi có cú "sò c" làm tăng giá nguyên liò u nhò p cò ng vào thì ò nh hò ng cò a nó sò lan tràn ra mò i lãnh vò c sò n xuò t. Khi giá phân bón, thuò c trò sâu nhò p vào tăng lên, giá gò o phò i lên theo; giá bông gòn nhò p vào tăng lên, sò kéo theo giá vò i vò c, rò i giá quò n áo. Và cò nhò thò mà theo nhau. Cuò i năm 1973, trung bình, giá nhò p cò ng đã tăng lên gò n 50%.

ò nh hò ng sò khò i cò a cú "sò c" là giò m ngay khò i ò ng nhò p cò ng còn 67% năm 1973 rò i 54% năm 1974. Mò i hàng tò xống nhò t, phân bón, sò t thép, xi măng, vò i vò c trò nên khan hiò m. Tình trò ng này còn bò nò ng nò thêm vì thò trò ng trong nò c đã mò t đi mò t sò hàng hoá tiêu dùng quan trò ng phát xuò t tò hò thò ng hò p tác xã PX Mò . Trong thò i chiò n, ò ng hàng chui ra thò trò ng tò hò thò ng PX không phò i là nhò : tò thuò c lá, bia rò u, tò i radiò, quò t máy, quò n áo, vò i vò c, thuò c men. Tò giò a năm 1973 khi quân đò i Mò đã rút đi hò thò ng PX ngò ng hò t đò ng. Thò là giá tiêu thò tăng vò t lên 66%, phò n ò nh mò c ò m phát chò a tò ng có bao giò . Hiò n tò ng này ò nh hò ng tò i tình thò n nhân dân, đò c biò t là quân đò i, mò t cách sâu đò m. Mò t ngò i lính trung bình đò c lính 20.000 đò ng Viò t nam mò t tháng, sau khi mua gò o cho gia đình năm ngò i ăn thì chò ng còn hao nhiều đò mua thò c ăn, thuò c men, chi tiêu; chò a nói tò i nhà cò a, giáo đò c, giò i trí.

Chò y gò o sò ng qua ngày

Tò cuò i 1973, vò mò t kinh tò , Chính phò Viò t nam cò ng hoà chò lo giò i quyò t các vò n đò bò c xúc hò ng ngày là cũng mò t hò t thò i giò . Lò y mò t thí đò : thóc gò o. Thóc gò o là rò ng cò t cò a kinh tò Miò n Nam. Sò sò mà nói thì có ba vò n đò sò n xuò t, phân phò i, và giá cò .

sò n xuò t: ngoài sò bò t ò n là thò i tiò t nhò lữ ò t, hò n hán là yò u tò chung cho nông nghiò p, còn vò n đò giá phân bón, thuò c sát trùng, xống nhò t đò bò m, rút nò c. Giá mò y thò này cò vùn vò t mà tăng, gây khó khấn ò n cho nông dân, ò nh hò ng đò sò n xuò t. ò y là chò a nói đò n tình hình thiò u an ninh. ò Miò n Nam (và nhiò u nò c nhò n viò n trò thò c phò m khác) ò i còn vò n đò nhò c đò u khác nò a vò sò n xuò t: gò o Mò .

Mò viò n trò hàng năm mò t ò ng gò o trong chò ng trìn "Thò c phò m phò ng sò hoà bình" (Food for Peace) tò i mò y trảm ngàn tò n, trò giá cò trảm trò u đô la. Có gò o ăn là tò t chò tò i sao ò i là vò n đò ? ò y thò mà có vò n đò ò n đò i vò i sò n xuò t. Gò o Mò chò t ò ng tò t vì kò thuò t chò biò n cao so vò i gò o nò i đò a. Chính phò muò n đò c biò t nâng đò quân, công, cán, chính, nên khi bán gò o ra, giá gò o Mò có lúc ò i rò hò n giá gò o nò i đò a. Nhò vò y thì làm sao nông dân cò nh tranh đò c vò i gò o Mò ? ò nh hò ng này tác đò ng ngay vào sò n xuò t. Mà chính sách nhà nò c ò i ðang khuyò n khích tăng gia sò n xuò t, tò túc tò cò ng.

đò u hoà giá cò : thò trò ng ò các nò c hò u tiò n đò u có "thông thò ng tò do" nhò các nò c tiò n tiò n, nhò t là ò trong hoàn cò nh chiò n tranh. Khi giá đò u ò a lên vùn vò t thì ò m phát theo sát. Muò n yò m trò ngò i có đò ng ò ng cò đò nh nhò công chò c, quân nhân thì Chính phò phò i kò m giá, tò c là phò i "kiò m soát giá cò ". Kiò m soát tò c là đò nh ra giá. Mà làm sao đò nh đò c giá! Nò u giá chính thò c thò p hò n giá thò trò ng (giá thò c) là nguò n chò ðen hoành hành bò n bò . Vò y phò i mò theo thò trò ng mà đò nh giá. Nhò ng thò trò ng thay đò i hò ng ngày.

Giá Chính phò ngày hôm nay có thò là đò ng nhò ng mai là trò t rò i. Ngoài ra, giá trên thò trò ng rò i ren, có nhiò u giá gò o chênh ò ch cùng mò t lúc. Thí đò nhò cuò i 1973 đò u 1974, gò o Mò là 14.000 đò ng mò t tò , gò o nò i đò a Đò ng Bò ng Cò u Long: 18.000 các đò a phò ng khác: 25.000 đò ng. Khò u trò đò phí vò n chuyò n cũng vò n chò a hò p lý, là vì thò trò ng có nhiò u tò c nghò n, đò u cò , tích trò , làm giò .

Tình trò ng này ðòi phò i đò u chò nh đò cân bò ng cung cò u. Nhò ng mò i ò n đò u chò nh là có vò n đò khác: nâng lên thì gây bò t ò n cho đò i sò ng quân công; hò xuò ng thì thiò t cho nông dân. Chò a xong, nò u đò u chò nh giá gò o thì phò i đò u chò nh cò giá phân bón. Nguyên vò n đò "phân"

cũng đã đợc báo chí bình luận không ít: nh p phân, chia phân, thi u phân, giá phân, đ u c  phân, và  n phân c a dân (tham nh ng).

Phân ph i: c  nh ng lúc g o b  c  m "xu t t nh" v  lý do an ninh. Nh ng nh  v y là l u thông b  t c ngh n, gây ra khan hi m gi  t o, tăng thêm c  h i cho đ u c , buôn chui. Ngoài t c ngh n l i còn có khó khăn do s  khác bi t gi a hai h  thông thu mua. M t h  th ng c a Chính ph  và m t h  th ng c a th ng gia ngũ c c. T ng Cu c th c ph m là m t c  quan Chính ph  đ m nh n thu mua thóc g o. M c đích là ti p t  cho quân đ i và ph n nào giúp đ u hoà cung c u   thành th . Đ i v i quân đ i, ph i b o đ m cho m i ng i 21 ký g o m t tháng. Riêng đô thành Sài g n-Ch  L n, nhu c u là 25.000 t n m t tháng.

M t khi h  th ng T ng Cu c th c ph m và th ng gia ngũ c c ho t đ ng cùng nhau nh ng v i hai m c đích khác, T ng Cu c th c ph m v i m c đích x  h i còn h  th ng thu mua c a th ng gia v i m c đích sinh l i, cho nên m i l n tăng giá g o là có x o tr n. M t s  th ng gia ngũ c c làm  n không l ng thi n, m i l n nghe r c r ch tăng giá xăng nh t là nâng giá g o lên ngay cho ch c  n vì chi phí v n t i s  tăng. Thêm vào đ y, m i l n đ c tin T ng Cu c th c ph m s  thu mua g o là h  tung ti n ra thu mua tr c, tích tr  vào kho, t o ra tình tr ng khan hi m gi  t o.

Kh ng ho ng đ u l a năm 1973 và ti p theo vào năm 1974 đã làm y u h n nh ng ti m năng còn l i c a kinh t  Mi n Nam sau m t cu c chi n kh c li t kéo dài. Ngay t c kh c, nó làm m t 35% m i l c th c s  c a đ ng ti n vi n tr . Nh ng con s  T ng th ng Thi u nêu ra khi yêu c u T ng th ng Nixon lúc   San Clemente là tính theo m i l c đ ng đô la vào đ u năm 1972. Cu i năm 1973 thì nó m t nhi u ý nghĩa r i.

Ph i có 1,2 t  đô la m i mua đ c m t l ng hàng hoá b ng 783 tri u nh  con s  đ  tính t i San Clemente. Mà r i đâu có đ c vi n tr  nh  h a h n.

Th  là h u h t các tính toán cho kinh t  h u chi n đã thành n c l  ra sông. Ch  còn lo cho cu c s ng h ng ngày.

 nh h ng t i "Vi t nam hoá"

C  s c đ u l a còn  nh h ng t i m t quân s : làm m t đ i ph n l n nh ng k t qu  c a ch ng trình "Vi t nam hoá".

Trong k  ho ch gi i k t vai trò chi n đ u c a Hoa k  (De-Americanization of the war) t i chi n tr ng Mi n Nam, m t ch ng trình g i là "Vi t nam hoá" b t đ u đ c th c hi n vào gi a năm 1969. Ch ng trình này giúp canh tân quân l c Vi t nam c ng hoà. Tr c 1968, kh  năng tác chi n c a quân l c c ng hoà h t s c gi i h n. Ng i l nh Mi n Nam ch  đ  l c trang b  ph n nhi u là súng Garrand M1 đã quá c  vì dùng t  th  chi n II. Sau T t M u Thân m i có súng M-16, t ng đ ng v i AK-47 quân đ i B c Vi t đã dùng t  tr c.

Chi n xa M-48 và đ i pháo 155 ly cũng ch  đ c trang b  sau khi B c Vi t đ a vào Mi n Nam chi n xa T-54 và đ i pháo 130 ly (8).

Ch ng trình Vi t hoá này h t s c c n thi t đ  giúp Mi n Nam đ i đ n ch  t  b o v  l y mình. Tuy nhiên nó có nh c đi m là vi c canh tân quân l c Vi t nam c ng hoà l i đ c ph ng theo mô hình quân đ i M . Đó là đánh gi c ki u nhà giàu. Theo mô hình này, quân l c Vi t nam ti p t c đ a vào hai y u t  chính là ho  l c và di đ ng tính (fire power and mobility). Và nh  v y, v  ho  l c, luôn c n bom đ n; và v  di đ ng tính, luôn c n xăng nh t cho tr c thăng. Đó là ch a k  nh ng v t li u b o trì đ i pháo, thi t giáp, oanh t c c  và tr c thăng. T  cu i 1973, giá bom, đ n, xăng nh t tăng lên v n v t. Th  là c  ho  l c c  di đ ng tính đ u b  gi m (xem Ch ng 9).   đây, còn ph i k  t i s  quân đ ng quan tr ng (đáng giá 750 tri u đô la) mà Hoa k  chuy n giao cho quân l c Vi t nam c ng hoà trong m t ch ng trình g i là Enhance và Enhance Plus vào cu i năm 1972. S  l ng chuy n giao là đ  bù đ p ph n nào nh ng t n th t do B c Vi t

Khi Đệng Minh Tháo Chuy - Phn II - Chng 6

Tác Giả: GS.TS. Nguy n Ti n H ng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 13:40

t n công năm đó ("Mùa hè đ   a"). Tuy nhiên, nh  t ng John Murray, vi n ch  huy c  quan DAO   S i g n, đ  bình lu n: "Ai c ng t ng tin v  v  chuy n giao quân đ ng cho Vi t nam c ng ho . Th t ra đ  ch  là nh ng quân đ ng h  h ng ho c cũ k ,  i th i. Ph n  n là đ  th ng đ , đ i h i ph i b o tr i qu  nhi u."

V i cú s c d u  a, giá đ  ph  t ng c n thi t tr  nên qu  đ t, Vi t nam c ng ho  không đ  ti n mua v t li u b o tr , nhi u quân c  ph i n m  . Quân  c Vi t nam c ng ho  ph i  m ch ng nh  c a n  (9). Đ u năm 1975, trong m t bu i h p vi n tr  t i dinh Đ c L p,  ng Thi u v  von s  ki n này nh  c  m t xe Cadillac mà không mua đ c m t cái bougie đ  thay thì chi c xe ch  là đ ng s t,  i c n ph i canh gi  cho kh i m t tr m.

Mùa thu năm 1973 đ n v i nh n dân Mi n Nam nh  m t c n  c m ng. Bên ngo i thì c  cho là h u chi n, nh ng bên trong thì r  ràng là ti n chi n: s a s n cho m t cu c kh ng ho ng đ ng  n hi n cu i ch n tr i.

Ch ng đ nh l u g i t i Do Th i, A R p, th  mà khi con cháu đ ng h  nhà Abraham n  cho ng nhau, con cháu L c Long  i b  cú đ m xây x m m t m y.

Ch  th ch:

- (1) Henry Kissinger, Years of Upheaval, trang 476-478.
- (2) Henry Kissinger, Years of Upheaval,
- (3) Richard Nixon. Memmoiry trang 922.
- (4) Henry Kissinger đ c ti n c  ki m thêm ch c Ngo i tr ng vào ngày 22 th ng 8, 1973, xem Richard Nixon, Memmoiry, trang 907.
- (5) Richard Nixon, Memmoiry, trang 926-927.
- (6) Henry Kissinger, A World Restored, trang 525-526; Nixon, Memoiry, trang 527.

h t: Ph n II - Chng 6, xem ti p: [Ph n II - Chng 7](#)